TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2026/HS-ST
Ngày: 12-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Thùy Dương;

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết N - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 77/2026/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2026/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2026, Quyết định hoãn phiên tòa số 76/2026/HSST-QĐ ngày 28 tháng 4 năm 2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Hoài T, sinh năm 1990, tại Thành phố Hồ Chí Minh, căn cước công dân: 074090008738; nơi đăng ký thường trú: Số B, đường B, tổ I, khu phố P, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoài T1 và bà Phạm Thị Tuyết D.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 08 tháng 11 năm 2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương ra Quyết định số 58/2022/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nhân thân: Ngày 30 tháng 9 năm 2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo Bản án số 231/2013/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02 tháng 6 năm 2015, đã nộp án phí ngày 20 tháng 12 năm 2013.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28 tháng 11 năm 2025 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Viết Hoàng S - Luật sư Công ty L, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Phạm Thị Tuyết D, sinh năm 1970; địa chỉ: Số B, đường B, tổ I, khu phố P, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoài T là đối tượng đang thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại địa phương theo Quyết định số 281/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) với thời hạn 02 năm, từ ngày 06 tháng 8 năm 2024 đến ngày 05 tháng 8 năm 2026.

Khoảng 21 giờ ngày 26 tháng 11 năm 2025, Công an phường C, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp nhận nguồn tin từ người dân báo N2 ngất xỉu, bên cạnh là dụng cụ bơm kim tiêm nghi là do bị sốc thuốc tại bãi đất trống ven đường thuộc khu phố C, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, T được lực lượng công an đưa về trụ sở Công an phường C để làm việc. Qua kiểm tra tại Trạm y tế phường C để xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, kết quả T dương tính với ma túy, loại Methamphetamine và H. Qua làm việc, T thừa nhận bản thân đã sử dụng trái phép chất ma túy, như sau: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26 tháng 11 năm 2025, sau khi đi uống cà phê, Nguyễn Hoài T điều khiển xe mô tô biển số 50AC-397.76 đến đoạn đường B thuộc phường T, Thành phố Hồ Chí Minh thì gặp một nam thanh niên tên H1 (không rõ nhân thân, lai lịch). Lúc này, T nảy sinh ý định mua ma túy loại Heroin để sử dụng nên T hỏi H1 mua 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) ma túy Heroin. H1 đồng ý và bán cho T 01 gói giấy bạc gói kín bên trong có chứa ma túy Heroin. Sau khi mua được ma túy, T tiếp tục điều khiển xe đi mua 01 bơm kim tiêm và 01 ống nước cất tại khu vực vòng xoay chợ C1 thuộc phường T rồi đến bãi đất trống ven đường thuộc khu phố C, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong, T bị ngất xỉu và được người dân phát hiện, trình báo Công an phường C.

Theo Kết luận giám định số 11082/KL-KTHS ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Phòng K Công an Thành phố H thu giữ ngày 28 tháng 11 năm 2025, kết luận: Mẫu nước tiểu của Nguyễn Hoài T gửi đến giám định có thành phần ma túy, loại Amphetamine, M, M1, C.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Visson biển số 50AC-397.76, số khung RLHJK0370SZ047552, số máy JK03E5662273;

- 01 (một) ống bơm kim tiêm, đã qua sử dụng.

Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Visson biển số 50AC-397.76 là tài sản của bà Phạm Thị Tuyết N1, sinh năm 1970, cư trú tại số B, B, tổ I, khu phố P 14, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh là mẹ ruột của T. Bà N1 không biết việc T sử dụng xe để đi mua ma túy sử dụng nên Cơ quan điều tra Công an Thành phố H đã trả lại cho bà N1 vào ngày 18 tháng 12 năm 2025.

- Ngày 06 tháng 3 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 ra Quyết định chuyển vật chứng là 01 (một) ống bơm kim tiêm, đã qua sử dụng đến Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 15 để xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Cáo trạng số 131/CT-VKSKV15 ngày 19 tháng 3 năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoài T về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài T mức hình phạt từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: 01 (một) ống bơm kim tiêm, đã qua sử dụng, bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến tranh luận: Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị. Người bào chữa cho bị cáo chỉ tranh luận về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo T có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Hoài T nói lời sau cùng: Bị cáo thấy việc làm của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo để được sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của

cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoài T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, kết luận giám định cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Hoài T là đối tượng bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại địa phương theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 281/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân phường P, Thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) với thời hạn 02 năm. Ngày 26 tháng 11 năm 2025, T tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy loại Amphetamine, Methamphetamine, Morphin, C (theo Kết luận giám định số 11082/KL-KTHS ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Phòng K Công an Thành phố H). Hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị tại địa phương. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ cá nhân mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu nhưng bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung. Tại phiên tòa sơ thẩm, bà D (mẹ bị cáo) nộp các Huy chương chiến sĩ vẻ vang, nhiều năm phục vụ liên tục trong lực lượng vũ trang nhân dân, góp phần xây dựng Quân đội, củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung. Căn cứ nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Đối với người bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Hoài T, quá trình điều tra, T khai không rõ nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an Thành phố H sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau khi có đủ căn cứ là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 01 (một) ống bơm kim tiêm, đã qua sử dụng.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 260, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 31 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài T phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025; khoản 9 Điều 2 Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28 tháng 11 năm 2025.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bơm kim tiêm, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 89.26 ngày 17 tháng 3 năm 2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Hoài T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền

kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Hằng

TAND KHU VỰC 15

M2U120526.TL.QDBA
1707